

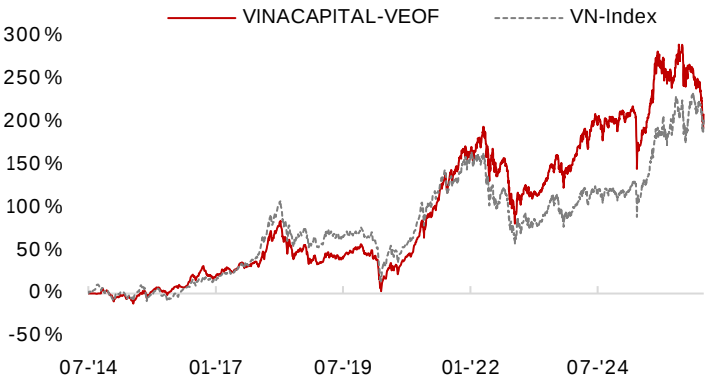
Ngày 31/07/2026

Quỹ tập trung đầu tư chủ yếu vào cổ phiếu của các công ty có vốn hóa lớn và vừa, các công ty đầu ngành, có lợi thế cạnh tranh khác biệt trong những lĩnh vực đại diện cho nền kinh tế. Thông qua chiến lược quản lý chủ động và xây dựng danh mục đầu tư một cách kỷ luật, Quỹ hướng tới mục tiêu mang lại lợi nhuận vượt trội trong trung và dài hạn cho nhà đầu tư, đồng thời tối ưu hóa mối tương quan giữa lợi nhuận và rủi ro.

Hiệu suất đầu tư của quỹ		
Lợi nhuận (LN)	VINACAPITAL-VEOF	VN-Index
LN tháng 07/2026 (%)	(10.1)	(6.7)
LN từ đầu năm 2026 (%)	(12.7)	(2.7)
LN kép trung bình 3 năm (%/năm)	7.2	12.4
LN kép trung bình 5 năm (%/năm)	5.9	5.8
LN kép trung bình hằng năm từ khi thành lập (%/năm)	9.8	9.5
LN từ ngày thành lập (%)	208.8	200.3

Dữ liệu là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư tương lai. Lợi nhuận không cam kết và có thể biến động trong ngắn hạn.
Khuyến nghị đầu tư trung và dài hạn để đạt hiệu suất tốt.

Lợi nhuận đầu tư từ ngày thành lập



Danh mục đầu tư theo ngành

		% Giá trị tài sản ròng (NAV)
Ngân hàng		34.1
Công nghiệp		16.6
Vật liệu		14.7
Tiêu dùng không thiết yếu		12.2
Bất động sản		6.3
Năng lượng		3.5
Tiện ích		3.3
Tiêu dùng thiết yếu		2.8
Công nghệ		2.3
Tài chính khác		2.2
Tiền mặt		2.2

Danh mục đầu tư lớn

Cổ phiếu	Ngành	% NAV
MBB	Ngân hàng	8.0
CTG	Ngân hàng	7.3
HPG	Vật liệu	6.1
VCB	Ngân hàng	5.7
MWG	Tiêu dùng không thiết yếu	5.6
STB	Ngân hàng	4.8
HDB	Ngân hàng	4.6
PHR	Vật liệu	4.6
FRT	Tiêu dùng không thiết yếu	4.1
TCB	Ngân hàng	3.7
TỔNG CỘNG		54.3

Classified: Public

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VEOF

Cập nhật thị trường chứng khoán

Thị trường chứng khoán Việt Nam trải qua một tháng 7 đầy biến động khi VN-Index giảm 6,7%, mức giảm mạnh nhất kể từ đầu năm, kéo lợi nhuận lũy kế từ đầu năm chuyển sang -2,7%. Áp lực điều chỉnh diễn ra trong bối cảnh mặt bằng lãi suất tiếp tục tăng kể từ đầu năm, làm giảm sức hấp dẫn tương đối của tài sản rủi ro. Bên cạnh đó, việc có một số doanh nghiệp bị điều tra vì vi phạm pháp luật đã ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý nhà đầu tư, khiến dòng tiền trở nên thận trọng hơn và gia tăng áp lực bán trên diện rộng. Thị trường chỉ bắt đầu phục hồi trong những phiên cuối tháng khi nhiều cổ phiếu giảm về vùng định giá hấp dẫn.

Thanh khoản thị trường suy giảm liên tục từ đầu năm. Giá trị giao dịch bình quân mỗi phiên trên cả ba sàn HOSE, HNX và UPCoM giảm từ khoảng 1,47 tỷ USD trong tháng 1 xuống còn 736 triệu USD trong tháng 7, phản ánh tâm lý thận trọng trong bối cảnh lãi suất tăng dần và thị trường chịu tác động bởi một số yếu tố bất định ngắn hạn. Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng khoảng 453 triệu USD trong tháng, nâng tổng giá trị bán ròng lũy kế từ đầu năm lên khoảng 3,5 tỷ USD. Tuy nhiên, chúng tôi nhận thấy khối ngoại có xu hướng quay lại mua ròng trong những giai đoạn thị trường điều chỉnh mạnh và định giá về vùng hấp dẫn.

Trái ngược với diễn biến của thị trường, nền tảng kinh tế vĩ mô của Việt Nam tiếp tục duy trì tích cực. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 11,4% trong bảy tháng đầu năm, trong khi lĩnh vực chế biến chế tạo tăng 12%. Chỉ số PMI ngành sản xuất tăng từ 51,8 lên 52,9 điểm trong tháng 7, đánh dấu tháng mở rộng thứ 13 liên tiếp, với sản lượng, đơn hàng mới và đơn hàng xuất khẩu đều cải thiện trong khi áp lực chi phí đầu vào tiếp tục giảm. Những số liệu này cho thấy hoạt động sản xuất và xuất khẩu vẫn duy trì đà tăng trưởng tích cực.

Điểm sáng nổi bật nhất trong tháng đến từ kết quả kinh doanh quý II/2026 của các doanh nghiệp niêm yết. Theo thống kê của VinaCapital, lợi nhuận sau thuế thuộc cổ đông công ty mẹ của các doanh nghiệp trên HOSE tăng 46% so với cùng kỳ trong quý II và tăng khoảng 48% trong nửa đầu năm 2026. Đà tăng trưởng diễn ra trên diện rộng khi 11/12 nhóm ngành đạt tăng trưởng lợi nhuận dương trong sáu tháng đầu năm, trong đó 8/12 ngành tăng trên 20%, nổi bật như Vật liệu (+72%), Hàng tiêu dùng không thiết yếu (+55%), Hàng tiêu dùng nhanh (+44%) và Bảo hiểm (+21%). Việc tăng trưởng lợi nhuận lan tỏa sang nhiều nhóm ngành, thay vì tập trung ở một số ít doanh nghiệp, phản ánh sự cải thiện của nền kinh tế thực và nhu cầu tiêu dùng. Chúng tôi cho rằng đây là yếu tố tích cực nhất đối với thị trường hiện nay, bởi tăng trưởng lợi nhuận doanh nghiệp vẫn là động lực quyết định xu hướng thị trường trong trung và dài hạn.

Sau đợt điều chỉnh vừa qua, định giá thị trường càng trở nên hấp dẫn hơn. Theo số liệu của quỹ, P/E dự phóng cho năm 2026 của VN-Index hiện chỉ ở mức 11,5 lần, và nếu loại trừ nhóm cổ phiếu Vingroup, mức định giá chỉ còn khoảng 9,5 lần — vùng định giá rất thấp so với triển vọng tăng trưởng lợi nhuận của doanh nghiệp niêm yết. Trong khi đó, nền kinh tế tiếp tục tăng trưởng cao và các chính sách hỗ trợ đầu tư, tín dụng đang được đẩy mạnh. Bên cạnh đó, việc Việt Nam chính thức được FTSE Russell nâng hạng lên thị trường mới nổi vào tháng 9/2026 sẽ là chất xúc tác quan trọng, giúp cải thiện tâm lý nhà đầu tư và thu hút thêm dòng vốn vào thị trường trong thời gian tới.

Ngày 31/07/2026

Chỉ số danh mục cổ phiếu		
	VINACAPITAL-VEOF	VN-Index
Chỉ số P/E 2026 (x)	8.5	11.5
Chỉ số P/B 2026 (x)	1.3	1.9
Chỉ số ROE 2026 (%)	15.2	16.2
Tỷ suất cổ tức 2026 (%)	3.0	1.8
Vòng quay danh mục 5 năm (%)	55.9	-
Hệ số Sharpe (5 năm)	0.2	0.2
Hệ số Beta (5 năm)	0.8	1.0
Số lượng cổ phiếu	30	403

(Nguồn: Dự báo của VinaCapital)

Thông tin quỹ	
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	1,518.6
Giá trị TS ròng/CCQ (VNĐ)	30,882.0
Ngày thành lập	01/07/2014
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0 %
	Từ ngày 1 - ngày 364: 2%
Phí mua lại	Từ ngày 365 - ngày 729: 1%
	Từ ngày 730 trở đi: 0%
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, Thứ 2 đến Thứ 6
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý.)

Thông tin liên lạc	
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital	
Tầng 17, Tòa nhà Sunwah	
115 Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, TPHCM, Việt Nam	
Bộ phận quan hệ đầu tư:	irwm@vinacapital.com
Tel: +84 28 38 27 85 35	

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VEOF

Cập nhật quỹ và triển vọng đầu tư

Trong tháng 7/2026, giá trị tài sản ròng trên mỗi chứng chỉ quỹ của VINACAPITAL-VEOF giảm 10,1%. Lũy kế 7 tháng đầu năm, quỹ giảm 12,7%, trong khi VN-Index giảm 2,7%.

Nguyên nhân chính khiến quỹ có hiệu suất thấp hơn thị trường đến từ việc quỹ không nắm giữ hai cổ phiếu VIC và VHM. Đây là hai cổ phiếu đóng góp khoảng 6 điểm phần trăm vào mức tăng của VN-Index tính từ đầu năm; nếu loại trừ nhóm này, phần còn lại của thị trường có diễn biến kém tích cực hơn nhiều so với chỉ số. Bên cạnh đó, giá một số cổ phiếu trong nhóm hàng tiêu dùng và bất động sản của quỹ có diễn biến kém tích cực từ đầu năm. Tuy nhiên, chúng tôi lưu ý rằng các doanh nghiệp hàng tiêu dùng trong danh mục vẫn ghi nhận kết quả kinh doanh tăng trưởng cao trong nửa đầu năm, trong khi nhiều cổ phiếu bất động sản đã giảm về vùng định giá thấp nhất trong 10 năm.

Ở góc độ cơ bản, kết quả kinh doanh quý II và nửa đầu năm 2026 của các khoản đầu tư lớn trong danh mục đều rất khả quan, củng cố cho triển vọng của quỹ.

Trong nhóm ngân hàng – hiện là nhóm ngành có tỷ trọng lớn nhất trong danh mục quỹ – ba ngân hàng lớn nhất của quỹ đều đạt tăng trưởng lợi nhuận cao trong nửa đầu năm. VCB ghi nhận lợi nhuận ròng đạt 24.000 tỷ đồng, tăng 37% so với cùng kỳ, nhờ biên lãi ròng (NIM) mở rộng và một khoản thu nhập từ đánh giá lại tài sản. CTG đạt lợi nhuận ròng 20.657 tỷ đồng, tăng 37%, được dẫn dắt bởi tăng trưởng thu nhập lãi thuần và thu nhập ngoài lãi. MBB ghi nhận lợi nhuận ròng 15.745 tỷ đồng, tăng 27%, nhờ tin dụng tăng trưởng mạnh và NIM phục hồi.

Các doanh nghiệp bán lẻ mà quỹ nắm giữ đều ghi nhận tăng trưởng lợi nhuận vượt kỳ vọng của thị trường. MWG đạt lợi nhuận ròng nửa đầu năm 6.017 tỷ đồng, tăng 88% so với cùng kỳ, nhờ biên lợi nhuận cải thiện mạnh tại chuỗi Điện Máy Xanh, chuỗi Bách Hóa Xanh tiếp tục tăng lợi nhuận và chuỗi Erablue tại Indonesia mở rộng nhanh. FRT ghi nhận lợi nhuận ròng 629 tỷ đồng, tăng 119%, với động lực chính đến từ chuỗi nhà thuốc Long Châu nhờ doanh thu tăng trưởng cao và hiệu quả hoạt động được cải thiện.

Đối với HPG, lợi nhuận ròng cốt lõi nửa đầu năm đạt 11.538 tỷ đồng, tăng 48% so với cùng kỳ. Kết quả này được hỗ trợ bởi sản lượng tiêu thụ thép quý II đạt 3,8 triệu tấn (tăng 30%), trong đó sản lượng thép cuộn cán nóng (HRC) tăng 64% nhờ nhà máy Dung Quất 2 nâng công suất và các biện pháp phòng vệ thương mại đối với thép nhập khẩu từ Trung Quốc, giúp thị phần HRC của HPG mở rộng lên 40%.

Nhìn chung, dù hiệu suất ngắn hạn của quỹ chịu ảnh hưởng từ yếu tố cấu trúc danh mục, các doanh nghiệp trọng yếu trong danh mục VEOF đều đạt kết quả kinh doanh rất khả quan và được kỳ vọng sẽ duy trì đà tăng trưởng lợi nhuận cao trong cả năm 2026 và 2027. Đáng chú ý, danh mục của VEOF hiện đang được giao dịch ở mức P/E dự phóng năm 2026 chỉ khoảng 8,5 lần, thấp hơn đáng kể so với mức 11,5 lần của VN-Index. Mức định giá hấp dẫn này, kết hợp với nền tảng lợi nhuận vững chắc của các doanh nghiệp trong danh mục, sẽ tạo dư địa tăng trưởng đáng kể cho quỹ trong thời gian tới.

Lợi nhuận hằng tháng													LN từ đầu năm
	Tháng 1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
2022	0.0 %	5.1 %	3.3 %	-6.0 %	-4.1 %	-4.7 %	-1.3 %	5.2 %	-10.1 %	-10.2 %	0.8 %	-0.1 %	-21.2 %
2023	7.8 %	-5.3 %	1.2 %	-0.2 %	3.0 %	4.2 %	8.2 %	2.1 %	-3.1 %	-9.9 %	8.5 %	3.4 %	19.5 %
2024	4.1 %	7.5 %	3.9 %	-3.9 %	6.0 %	0.1 %	-0.1 %	2.3 %	0.8 %	-0.8 %	0.1 %	2.5 %	24.4 %
2025	-0.4 %	1.3 %	-3.0 %	-10.4 %	6.2 %	5.8 %	6.8 %	14.9 %	-3.7 %	-0.8 %	-2.5 %	0.8 %	13.6 %
2026	8.6 %	1.4 %	-6.9 %	-1.0 %	-3.5 %	-0.9 %	-10.1 %						-12.7 %

Thông tin quan trọng: Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc để nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty và/hoặc các chuyên gia được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.

Classified: Public